

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Pháp lệnh Cán bộ, công chức; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức;

Căn cứ Nghị quyết số 1053/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 10 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thích khoản 6 Điều 19 của Luật Kiểm toán nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán Nhà nước, các Trưởng đoàn kiểm toán, các thành viên đoàn kiểm toán và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY TẮC

ỨNG XỬ CỦA KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07 /2008/QĐ-KTNN

ngày 16 tháng 5 năm 2008 của Tổng Kiểm toán Nhà nước)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy tắc này quy định các chuẩn mực xử sự của Kiểm toán viên nhà nước trong hoạt động kiểm toán và trong quan hệ xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng theo quy định tại Quy tắc này bao gồm:

- Kiểm toán viên nhà nước;
- Cộng tác viên kiểm toán;
- Các công chức khác của Kiểm toán Nhà nước tham gia vào hoạt động kiểm toán.

Các đối tượng trên, sau đây gọi chung là Kiểm toán viên nhà nước.

Điều 3. Mục đích

- Nhằm chuẩn mực hoá việc ứng xử của Kiểm toán viên nhà nước khi thực hiện hoạt động kiểm toán và trong quan hệ xã hội.
- Thực hiện công khai các hoạt động kiểm toán và quan hệ xã hội của Kiểm toán viên nhà nước; nâng cao ý thức trách nhiệm của Kiểm toán viên, uy tín của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, tăng cường hiệu quả hoạt động, chất lượng kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

Chương II

ỨNG XỬ CỦA KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC

TRONG THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Điều 4. Thực hiện các quy định của pháp luật

Kiểm toán viên nhà nước phải tuân thủ và thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm theo quy định của Bộ luật Lao động, Pháp lệnh Cán bộ công chức, Luật Khiếu nại tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác.

Điều 5. Ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ kiểm toán

1. Kiểm toán viên nhà nước phải thực hiện đầy đủ và đúng các quy định về trách nhiệm của Kiểm toán viên nhà nước quy định tại Luật Kiểm toán nhà nước, Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm toán nhà nước và các văn bản khác có liên quan.

2. Tuân thủ đầy đủ các quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Kiểm toán viên nhà nước, cụ thể:

a) Độc lập, khách quan và chính trực

- Khi tiến hành kiểm toán chỉ tuân theo pháp luật, các chuẩn mực và quy trình kiểm toán. Các ý kiến xác nhận, đánh giá, kết luận, kiến nghị kiểm toán phải khách quan, dựa trên cơ sở bằng chứng được thu thập và tập hợp theo các chuẩn mực kiểm toán. Kiểm toán viên nhà nước không để cho các định kiến thiên lệch lấn át tính khách quan;

- Báo cáo với người ra quyết định kiểm toán và đề nghị rút tên khỏi đoàn kiểm toán khi có quan hệ gia đình (như: có bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột) với người đứng đầu, kế toán trưởng của đơn vị được kiểm toán hoặc đã làm lãnh đạo, kế toán trưởng hay phụ trách kế toán tại đơn vị được kiểm toán trong vòng năm năm kể từ khi chuyển công tác hoặc góp vốn, mua cổ phần hoặc có quan hệ khác về kinh tế với đơn vị được kiểm toán;

- Thẳng thắn, trung thực, có lương tâm nghề nghiệp, bảo vệ và tôn trọng lợi ích của Nhà nước, của nhân dân và của đơn vị được kiểm toán. Có quan điểm vô

tư, không để các lợi ích vật chất và quyền lợi cá nhân chi phối. Phải giữ gìn nhân cách, không bê tha và nghiện ngập làm ảnh hưởng tới nhân phẩm hoặc tổn hại kết quả việc thực hiện công vụ của mình, làm ảnh hưởng đến uy tín của Kiểm toán Nhà nước;

- Kiểm toán viên nhà nước chỉ được sử dụng tài sản công với mục đích hợp pháp và chính đáng. Phải tuân thủ quy định của Kiểm toán Nhà nước về tạm ứng, thanh toán công tác phí và các khoản khác.

b) Kiểm toán viên nhà nước phải không ngừng học tập nâng cao trình độ và khả năng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao và hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất.

c) Kiểm toán viên nhà nước phải thực hiện công việc với sự thận trọng và bảo đảm các quy định về bảo mật, cụ thể:

- Thực hiện các phương pháp chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với phạm vi và nội dung kiểm toán; thực hiện nhiệm vụ với trách nhiệm nghề nghiệp cao. Thận trọng trước mọi tình huống, không vội vã đưa ra những đánh giá hoặc kết luận khi chưa có cơ sở bằng chứng tin cậy. Trước khi đưa ra ý kiến nhận xét đánh giá phải kiểm tra, xem xét lại tính trung thực, hợp lệ, hợp pháp của hồ sơ làm việc; tính đầy đủ, chính xác, thích hợp của các bằng chứng và kết quả tính toán. Khi sử dụng kết quả của cộng tác viên, kiểm toán viên độc lập, kiểm toán viên nội bộ, các kết luận thanh tra phải xem xét, kiểm tra, sử dụng có chọn lọc và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các số liệu, tài liệu, bằng chứng liên quan đến kết luận kiểm toán;

- Có trách nhiệm giữ bí mật quốc gia, bí mật nghề nghiệp của đơn vị được kiểm toán; bảo vệ các thông tin thu thập được từ các đơn vị kiểm toán và các thông tin bên trong Kiểm toán Nhà nước theo quy định của pháp luật và của Kiểm toán Nhà nước.

3. Khi làm việc, Kiểm toán viên nhà nước phải đeo thẻ và sử dụng trang phục kiểm toán viên theo quy định của Kiểm toán Nhà nước; thẻ và trang phục kiểm